

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 3****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2014/QĐ-UBND

Quận 3, ngày 08 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn Quận 3****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/NQ-UBTVQH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/NQ-UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/NQ-UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2006 của Bộ

Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại;

Căn cứ Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2007/TT-BXD ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2491/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 230/TTr-PKT ngày 07 tháng 5 năm 2014 và Báo cáo thẩm định số 04/BCTĐ-TP ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn Quận 3.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 3, Trưởng phòng Quản lý Đô thị, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Đội trưởng Đội Quản lý Trật tự Đô thị Quận 3, Chi cục trưởng Chi cục Thống kê, Chi cục trưởng Chi cục Thuế, Đội trưởng Đội Quản lý Thị trường, Trưởng Công an quận, Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường và các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Diệu

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng,
nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn Quận 3**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Quận 3)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích

Quy định này là cơ sở pháp lý để thống nhất thực hiện công tác quản lý Nhà nước về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn Quận 3 (gọi tắt là hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng), nhằm mục đích hạn chế những tác hại môi trường, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội, phòng - chống cháy nổ, giữ cảnh quan đô thị, đồng thời bảo vệ lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân kinh doanh hợp pháp mặt hàng vật liệu xây dựng và người tiêu dùng.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh: hoạt động sản xuất (bao gồm gia công và chế biến), kinh doanh vật liệu xây dựng; hoạt động để phế thải vật liệu xây dựng.
2. Đối tượng điều chỉnh: tổ chức, cá nhân được thành lập theo Luật doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Đầu tư nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, các cơ quan, đơn vị quản lý Nhà nước có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- Sản xuất vật liệu xây dựng là các phương thức để tạo ra sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng bao gồm chế tạo, chế biến, gia công hay lắp ráp.
- Công đoạn gia công, chế biến hàng hóa, là quá trình sản xuất chính tạo ra những đặc điểm cơ bản của hàng hóa.

- Địa điểm sản xuất vật liệu xây dựng: là nơi đặt nhà xưởng và trang thiết bị, máy móc được sử dụng để sản xuất hoặc chế biến nguyên liệu, bán thành phẩm ra sản phẩm.

- Vật liệu xây dựng là sản phẩm có nguồn gốc hữu cơ, vô cơ, kim loại được sử dụng để tạo nên công trình xây dựng, trừ các trang thiết bị điện.

- Vật liệu xây dựng công kênh, khối lượng lớn, dễ gây bụi gồm: gạch xây, cát, đá, vôi cục, vôi tôi, tấm lợp, kết cấu thép xây dựng, bê tông thương phẩm, bê tông đúc sẵn, tre, nứa, lá, đà giáo, cốp pha, cừ tràm, kính tấm xây dựng, đá ốp lát có tạo hình cắt, mài cạnh.

- Các loại vật liệu xây dựng dễ cháy gồm: gỗ xây dựng, tre, nứa, lá, vật liệu nhựa, các loại sơn dầu, giấy dầu, cót, cót ép.

- Vật liệu xây dựng có mùi, hóa chất độc hại, gây bụi: sơn dầu, giấy dầu, cót ép, hắc ín, vôi tôi, vôi cục, vôi tôi trong bể.

- Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng: bao gồm trạm tiếp nhận, kho, bãi tồn trữ, trung tâm, siêu thị, chợ, cửa hàng buôn bán, cửa hàng giới thiệu sản phẩm.

- Phế thải vật liệu xây dựng: là sản phẩm, vật liệu bị loại ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng hoặc sử dụng trong các công trình xây dựng.

- Nơi để phế thải vật liệu xây dựng: là khu vực, địa điểm quy định riêng để chất thải nguy hại và phế thải trong xây dựng, có biển báo và hạn chế đi lại.

Chương II

QUY ĐỊNH KHU VỰC, ĐƯỜNG PHỐ, ĐỊA ĐIỂM SẢN XUẤT, KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG, NƠI ĐỂ PHẾ THẢI VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Điều 4. Địa điểm sản xuất vật liệu xây dựng

Địa điểm sản xuất vật liệu xây dựng phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của quận, phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chức, cá nhân đang tổ chức sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn quận phải thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Quyết định số 200/2004/QĐ-UB ngày 18 tháng 8 năm 2004 về việc công bố danh sách các ngành nghề sản xuất, kinh doanh không cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không cấp mới hoặc điều chỉnh giấy phép đầu tư trong khu dân cư tập trung.

Tổ chức, cá nhân sản xuất tại địa điểm không phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng thành phố Hồ Chí Minh, quy hoạch của quận và quy định này phải có kế hoạch di dời vào các Khu công nghiệp hoặc đến các địa phương khác có quy hoạch phù hợp.

Điều 5. Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng

1. Địa điểm kinh doanh là nơi hoạt động giao dịch, trao đổi, thỏa thuận việc mua bán hàng hóa vật liệu xây dựng của tổ chức, cá nhân. Việc bày bán vật liệu xây dựng phải phù hợp với quy định khu vực, đường phố được phép kinh doanh vật liệu xây dựng của quận; phải bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, cảnh quan, trật tự an toàn giao thông, không xâm phạm chỉ giới giao thông, không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, bảo đảm các quy định về hành lang bảo vệ bờ kè, hàng lang bảo vệ công trình đường bộ, đường sông, đường sắt và hàng lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, khu vực di tích lịch sử văn hóa, khu vực danh lam thắng cảnh; phải có trang thiết bị phòng, chống cháy nổ và tuân thủ theo quy định của cơ quan chuyên ngành phòng cháy-chữa cháy.

2. Các tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vật liệu xây dựng và cửa hàng trưng bày giới thiệu sản phẩm vật liệu xây dựng chỉ được phép kinh doanh tại các tuyến đường được quy định cụ thể theo Phụ lục đính kèm quy định này và phải đảm bảo điều kiện về vệ sinh môi trường, phòng cháy-chữa cháy theo quy định hiện hành, bao gồm các nhóm hàng sau:

a) Vật liệu xây dựng công kênh, khối lượng lớn, dễ gây bụi gồm: gạch xây, cát, đá, vôi cục, vôi tôi, tấm lợp, kết cấu thép xây dựng, bê tông thương phẩm, bê tông đúc sẵn, tre, nứa, lá, đà giáo, cốp pha, cừ tràm, kính tấm xây dựng, đá ốp lát có tạo hình cát, mài cạnh.

b) Vật liệu xây dựng dễ cháy: gỗ xây dựng, tre, nứa, lá, vật liệu nhựa, các loại sơn dầu, giấy dầu, cót, cót ép.

c) Vật liệu xây dựng có mùi, hóa chất độc hại, gây bụi: sơn dầu, giấy dầu, cót ép, hắc ín, vôi tôi, vôi cục, vôi tôi trong bê.

Điều 6. Nơi để phế thải vật liệu xây dựng

Nơi để phế thải vật liệu xây dựng là khu vực, địa điểm quy định riêng để chất thải nguy hại và phế thải trong xây dựng, có biển báo và hạn chế đi lại. Địa điểm để phế thải vật liệu xây dựng chỉ duy trì tạm thời để trung chuyển đến nơi quy định của thành phố.

Chủ nguồn thải chất thải rắn thông thường và chủ nguồn thải chất thải rắn nguy hại phải chịu trách nhiệm và thực hiện nghĩa vụ theo quy định về quản lý chất thải rắn và quản lý chất thải nguy hại. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng phải có điểm lưu chứa và vận chuyển các loại vật liệu xây dựng kém phẩm chất, phế thải vật liệu xây dựng theo quy định.

Quận 3 là quận trung tâm của thành phố, do đó Ủy ban nhân dân quận không bố trí nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy hoạch chung của thành phố.

Chương III

KIỂM TRA, THANH TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 7. Kiểm tra, thanh tra

Định kỳ 6 tháng, năm, quận sẽ tổ chức kiểm tra hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng. Kiểm tra đột xuất khi có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh từ các phương tiện thông tin đại chúng.

Thanh tra theo kế hoạch hoặc thanh tra đột xuất khi tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, phế thải vật liệu xây dựng có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc đơn khiếu nại, tố cáo.

Tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn quận phải chấp hành việc kiểm tra, thanh tra của Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành theo quy định này.

Điều 8. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng bị xử phạt tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Ngoài việc áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định, tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt được công bố trên Trang tin điện tử (Website) của Ủy ban nhân dân quận và Sở Xây dựng.

Mức xử phạt được áp dụng theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Cán bộ, công chức có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi sẽ bị xử lý kỷ luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Xử lý chuyển tiếp

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu bày bán, giao nhận hàng hóa, có địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng tại những khu vực, đường phố, địa điểm không thuộc Bảng danh mục của Phụ lục đính kèm quy định này phải chuyển đổi hình thức kinh doanh hoặc di dời đến những địa điểm được quy định. Thời gian chuyển đổi và di dời phải thực hiện trước ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Điều 10. Trách nhiệm của đơn vị trực thuộc

1. Phòng Quản lý Đô thị:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở ngành có liên quan kiểm tra định kỳ hàng năm, đột xuất tổ chức, cá nhân kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng trên địa bàn quận, xử lý các trường hợp vi phạm hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm về điều kiện kinh doanh vật liệu xây dựng.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất thực hiện báo cáo Sở Xây dựng về tình hình kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng trên địa bàn quận.

2. Phòng Kinh tế:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mặt hàng vật liệu xây dựng phải căn cứ vào quy định khu vực, đường phố, địa điểm được phép kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn quận.

- Phối hợp kiểm tra các cá nhân, tổ chức kinh doanh vật liệu xây dựng thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung quy định cho cán bộ quản lý, các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn quận.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Kiểm tra định kỳ, đột xuất các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng vi phạm hành chính về điều kiện kinh doanh tại quy định này trong lĩnh vực quản lý về môi trường, gây bụi bẩn và ô nhiễm.

4. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra bảo đảm an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật về lao động.

5. Đội Quản lý Thị trường: Kiểm tra nhãn mác, xuất xứ, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; đề xuất xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Chi cục Thống kê: tổ chức điều tra, thống kê các tổ chức, cá nhân thực tế sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng (số lượng, quy mô, chủng loại) trên địa bàn quận.

7. Công an quận: chỉ đạo Đội Cảnh sát giao thông, Đội Quản lý Hành chính - Trật tự Xã hội kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng vi phạm hành chính về an toàn giao thông, về trật tự xã hội.

8. Đội Quản lý trật tự đô thị: tổ chức kiểm tra và đề xuất Ủy ban nhân dân quận xử lý các vi phạm theo quy định trong lĩnh vực trật tự đô thị.

9. Ủy ban nhân dân 14 phường:

- Tổ chức triển khai và công bố quy định các tuyến đường được phép kinh doanh vật liệu xây dựng.

- Tuyên truyền, vận động các cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng không thuộc Bảng danh mục của Phụ lục đính kèm quy định này phải chuyển đổi hình thức kinh doanh hoặc di dời đến những tuyến đường được quy định.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý ngành tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng trên địa bàn. Xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm, sử dụng vỉa hè, lòng đường làm nơi kinh doanh, trưng bày vật liệu xây dựng.

- Định kỳ hàng quý, vào ngày 20 của tháng cuối quý báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn phường (kể cả các trường hợp phát sinh, giải thể, ngưng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề của tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng) gửi về Phòng Kinh tế, Phòng Quản lý đô thị để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận và các Sở, ngành có liên quan theo quy định.

Điều 11. Tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý vật liệu xây dựng, thương mại và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân khi đăng ký kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng kinh doanh có điều kiện phải lựa chọn ngành, nghề kinh doanh và ghi mã ngành, nghề kinh doanh vào Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh theo Hệ thống ngành kinh tế được Chính phủ quy định.

3. Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Phòng Quản lý Đô thị về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng theo mẫu biểu của Tổng cục Thống kê và Bộ Xây dựng.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Ủy ban nhân dân quận giao Phòng Kinh tế, Phòng Quản lý Đô thị hàng năm rà soát lại quy định này, báo cáo Ủy ban nhân dân quận để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của quận và Thành phố./.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Quận 3)

Danh mục tuyến đường được phép kinh doanh vật liệu xây dựng

STT	Mặt tiền đường	Phường	Giới hạn	
			Từ số	Đến số
01	Cống hộp Rạch Bùng Binh	9, 10	- Số lẻ: 01 - Số chẵn: 02	- Số lẻ: 113 - Số chẵn: 126
02	Hoàng Sa	7, 8, 9, 11	387	1121
03	Trường Sa	12, 13, 14	702	1118